

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện  
trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề), khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và được sự phân công của thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ban Kinh tế - Xã hội (KT-XH) tiến hành tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực Kinh tế - Xã hội trình kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) khoá XII. Trên cơ sở thảo luận, ý kiến của các thành viên Ban, Ban KT-XH báo cáo kết quả thẩm tra các nội dung như sau:

Các căn cứ:

- Thông báo số 239-TB/HU ngày 30/3/2023 về thông báo kết luận của ban Thường vụ Huyện ủy chủ trương sử dụng nguồn tiết kiệm chi năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023.

- Căn cứ công văn số 26/CV-HĐND ngày 17/4/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc thống nhất sử dụng nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023 huyện Thanh Trị.

- Căn cứ công văn số 647/UBND-VP ngày 16/5/2023 của UBND huyện Thanh Trị về đăng ký tổ chức kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân huyện.

1. Về tờ trình số 648/TTr-UBND, ngày 06/5/2023 của UBND huyện về giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và dự thảo Nghị quyết ban hành. Ban thống nhất với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết bổ sung 18 danh mục công trình với tổng vốn đầu tư 26.042 triệu đồng từ nguồn ngân sách huyện (nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023) gồm các danh mục công trình:

STT	Tên danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư
1	Xây dựng Bờ kè, thoát nước và hệ thống chiếu sáng trung tâm xã Thanh Tân	xã Thanh Tân	Nâng cấp cải tạo 107m, xây dựng mới 129m, xây dựng rãnh thoát nước 236m, hệ thống chiếu sáng	2.923
2	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 61 và lắp đặt biển báo, gờ giảm tốc một số tuyến đường huyện Thanh Trị	huyện Thanh Trị	10.764m x 3,5m	3.673
3	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 63	huyện Thanh Trị	12.173m x 3,5m	1.880
4	Duy tu, sửa chữa Đường Bào Lớn	thị trấn Phú Lộc	2.643m x 3,5m	575
5	Duy tu, sửa chữa Đường Vĩnh Thành (đoạn từ đường 937B đến giáp Đường huyện 65)	huyện Thanh Trị	4.550m x 3,5m	1.105



6	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở Thanh tra	thị trấn Phú Lộc	Nâng nền trong phòng, vệ sinh, sơn lại tường trong ngoài nhà, lợp lại mái, cải tạo phòng họp	850
7	Nâng cấp, sửa chữa Phòng Tài Nguyên - Môi trường và Nhà làm việc bến xe Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	Sửa chữa phòng Tài nguyên - Môi trường; Cải tạo nhà làm việc bến xe	730
8	Nâng cấp sân đường, thoát nước Trung tâm chính trị các Ban Đảng và nhà ăn Huyện ủy Thạnh Trị	thị trấn Phú Lộc	Nâng cấp sân đường, hệ thống thoát nước, khối vận, cải tạo nhà ăn, nhà xe	1200
9	Nâng cấp, cải tạo Trụ sở Đảng ủy - UBND xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Cải tạo khối nhà chính, nhà vệ sinh, cổng - hàng rào, chiếu sáng	1176
10	Cải tạo trụ sở Đảng ủy - UBND thị trấn Hưng Lợi	thị trấn Hưng Lợi	Khối nhà chính 461m <sup>2</sup> , Văn phòng một cửa 178m <sup>2</sup> , khối đoàn thể 145m <sup>2</sup> , nhà bếp 58m <sup>2</sup> , BCH Quân sự 100m <sup>2</sup>	1000
11	Xây dựng phòng chức năng Trường mầm non Hoa Hồng	thị trấn Phú Lộc	Xây mới 02 phòng chức năng	2334
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Sơn lại toàn bộ tường trong ngoài, thay mới hệ thống điện, sơn hàng rào	1800
13	Xây dựng cổng chào Tân Lợi, B1 và Cải tạo Nhà Văn hóa xã Thạnh Tân	xã Thạnh Tân	Xây dựng 02 cổng chào rộng 5,5m, cao 5m; cải tạo khối nhà văn hoá	950
14	Xây dựng cổng chào cầu Tây Nhỏ và cầu Bờ Tây xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Xây dựng 02 cổng chào	1000
15	Nâng cấp, sửa chữa Tượng đài, hàng rào, thoát nước Nghĩa trang Liệt sĩ huyện Thạnh Trị	huyện Thạnh Trị	Nâng cấp, cải tạo hàng rào, cổng chính, bồn hoa, tượng đài, phù điêu, nhà bia, thoát nước	811
16	Xây dựng nhà vệ sinh nhà sinh hoạt cộng đồng xã Thạnh Tân, Vĩnh Lợi	xã Thạnh Tân, xã Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới nhà vệ sinh	1000
17	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Văn hóa thể thao xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa Hội trường, nhà làm việc, nhà trường niệm	2000
18	Lắp đặt đèn trang trí nội ô thị trấn Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	Lắp đặt đèn led, sửa chữa các đèn bông lúa, lắp đặt chậu hoa trang trí	1035

2. Về tờ trình số 649/TTr-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Thạnh Trị, về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, huyện Thạnh Trị. Ban thống nhất tờ trình và dự thảo Nghị quyết việc phân bổ kế hoạch đầu tư công bổ sung năm 2023 sử dụng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023 (danh mục đầu tư công trung hạn sẽ được thông qua đồng thời tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) gồm 18 danh mục công trình với tổng mức đầu tư 26.042 triệu đồng cụ thể như sau:

**Đơn vị tính: triệu đồng.**

STT	Tên danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư
-----	-------------------------	-------------------	-------------------	-----------------



1	Xây dựng Bờ kè, thoát nước và hệ thống chiếu sáng trung tâm xã Thạnh Tân	xã Thạnh Tân	Nâng cấp cải tạo 107m, xây dựng mới 129m, xây dựng rãnh thoát nước 236m, hệ thống chiếu sáng	2.923
2	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 61 và lắp đặt biển báo, gờ giảm tốc một số tuyến đường huyện Thạnh Trị	huyện Thạnh Trị	10.764m x 3,5m	3.673
3	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 63	huyện Thạnh Trị	12.173m x 3,5m	1.880
4	Duy tu, sửa chữa Đường Bào Lớn	thị trấn Phú Lộc	2.643m x 3,5m	575
5	Duy tu, sửa chữa Đường Vĩnh Thành (đoạn từ đường 937B đến giáp Đường huyện 65)	huyện Thạnh Trị	4.550m x 3,5m	1.105
6	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở Thanh tra	thị trấn Phú Lộc	Nâng nền trong phòng, vệ sinh, sơn lại tường trong ngoài nhà, lợp lại mái, cải tạo phòng họp	850
7	Nâng cấp, sửa chữa Phòng Tài Nguyên - Môi trường và Nhà làm việc bến xe Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	Sửa chữa phòng Tài nguyên - Môi trường; Cải tạo nhà làm việc bến xe	730
8	Nâng cấp sân đường, thoát nước Trung tâm chính trị các Ban Đảng và nhà ăn Huyện ủy Thạnh Trị	thị trấn Phú Lộc	Nâng cấp sân đường, hệ thống thoát nước, khối vận, cải tạo nhà ăn, nhà xe	1200
9	Nâng cấp, cải tạo Trụ sở Đảng ủy - UBND xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Cải tạo khối nhà chính, nhà vệ sinh, cổng - hàng rào, chiếu sáng	1176
10	Cải tạo trụ sở Đảng ủy - UBND thị trấn Hưng Lợi	thị trấn Hưng Lợi	Khối nhà chính 461m <sup>2</sup> , Văn phòng một cửa 178m <sup>2</sup> , khối đoàn thể 145m <sup>2</sup> , nhà bếp 58m <sup>2</sup> , BCH Quân sự 100m <sup>2</sup>	1000
11	Xây dựng phòng chức năng Trường mầm non Hoa Hồng	thị trấn Phú Lộc	Xây mới 02 phòng chức năng	2334
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Sơn lại toàn bộ tường trong ngoài, thay mới hệ thống điện, sơn hàng rào	1800
13	Xây dựng công chào Tân Lợi, B1 và Cải tạo Nhà Văn hóa xã Thạnh Tân	xã Thạnh Tân	Xây dựng 02 công chào rộng 5,5m, cao 5m; cải tạo khối nhà văn hoá	950
14	Xây dựng công chào cầu Tây Nhỏ và cầu Bờ Tây xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Xây dựng 02 công chào	1000
15	Nâng cấp, sửa chữa Tượng đài, hàng rào, thoát nước Nghĩa trang Liệt sĩ huyện Thạnh Trị	huyện Thạnh Trị	Nâng cấp, cải tạo hàng rào, cổng chính, bồn hoa, tượng đài, phù điêu, nhà bia, thoát nước	811
16	Xây dựng nhà vệ sinh nhà sinh hoạt cộng đồng xã Thạnh Tân, Vĩnh Lợi	xã Thạnh Tân, xã Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới nhà vệ sinh	1000



17	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Văn hóa thể thao xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa Hội trường, nhà làm việc, nhà tuồng niệm	2000
18	Lắp đặt đèn trang trí nội ô thị trấn Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	Lắp đặt đèn led, sửa chữa các đèn bóng lóa, lắp đặt chậu hoa trang trí	1035

3. Về tờ trình số 650/TTr-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Thạnh Trị, về phân bổ vốn ngân sách huyện (từ nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 để đối ứng trên địa bàn huyện Thạnh trị. Ban thông nhất tờ trình và dự thảo Nghị quyết, nhận thấy đây là nguồn đối ứng của địa phương thực hiện theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh năm 2023 với hai chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng với tổng số tiền là 1.969,601 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023, trong đó:

3.1 Chi đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 là 1.377,601 triệu đồng cụ thể như sau:

STT	Chương trình, dự án	Ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) theo Quyết định số 733/QĐ-UBND	Ngân sách huyện (đối ứng vốn sự nghiệp)
	<b>Tổng cộng: (đơn vị tính: triệu đồng)</b>	<b>10.276,006</b>	<b>1.377,601</b>
<b>I</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>	<b>2.098,866</b>	<b>209,886</b>
1	Hỗ trợ chuyển đổi nghề	1.753,302	175,330
2	Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	345,564	34,556
<b>II</b>	<b>Dự án 3: Phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển tiềm năng thế mạnh của các địa phương để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị</b>	<b>2.035,616</b>	<b>203,562</b>
	Tiểu Dự án 2, Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá cộng đồng)	2.035,616	203,562
<b>III</b>	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc</b>	<b>795,757</b>	<b>79,576</b>
	Duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng	795,757	79,576
-	Lộ đal áp Kiệt Lợi	80,000	8,000
-	Địa bàn thị trấn (sửa chữa 3-4 công trình)	315,757	



			31,576
-	Địa bàn 3 ấp (sửa chữa 2-3 công trình)	240,000	24,000
-	Địa bàn 2 ấp (Sửa chữa 2 công trình)	160,000	16,000
<b>IV</b>	<b>Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>	<b>4.774,616</b>	<b>827,462</b>
1	Tiểu Dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	274,616	27,462
2	Tiểu Dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số	4.500	800,000
<b>V</b>	<b>Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em</b>	<b>503,431</b>	<b>50,343</b>
<b>VI</b>	<b>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình</b>	<b>67,720</b>	<b>6,772</b>
	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	67,720	6,772

3.2 Chi đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 là 592 triệu gồm các danh mục dự án:

STT	Chương trình, dự án	Ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND Tỉnh	Ngân sách huyện (đối ứng vốn sự nghiệp) theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND Tỉnh
	<b>Tổng cộng: (đơn vị tính: triệu đồng)</b>	<b>5.885</b>	<b>592</b>
<b>I</b>	<b>Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo</b>	<b>2.345</b>	<b>235</b>
<b>II</b>	<b>Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng</b>	<b>1.251</b>	<b>126</b>
1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.013	102
2	Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	238	24
<b>III</b>	<b>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</b>	<b>1.215</b>	<b>122</b>
1	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	879	88



2	Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	336	34
<b>IV</b>	<b>Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin</b>	<b>584</b>	<b>59</b>
1	Tiêu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	469	47
2	Tiêu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo	115	12
<b>V</b>	<b>Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá</b>	<b>490</b>	<b>50</b>
1	Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	297	30
2	Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá	193	20

### Sự phù hợp của việc thực hiện đầu tư:

Đối với các danh mục công trình bổ sung trung hạn 2021-2025 và kế hoạch vốn đầu tư năm 2023; do đây là các danh mục đầu tư quan trọng có tính bức xúc nhằm thực hiện hoàn thành một số chỉ tiêu kinh tế xã hội của địa phương, việc bổ sung danh mục đầu tư phù hợp Luật đầu tư công và các văn bản quy định khác có liên quan.

Đối với vốn đối ứng các dự án chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn huyện Thạnh Trị và đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện là phù hợp với chủ trương Nghị quyết của tỉnh và kèm theo ban hành quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 28/3/2023, về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 28/4/2023, về việc giao dự toán (vốn sự nghiệp) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Đối với việc sử dụng ngân sách huyện (nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023) để sử dụng chi cho những nội dung trên là phù hợp với quy định Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, trình Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề), khóa XII, xem xét quyết định./.

#### Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBND huyện;
- TV Ban KT-XH;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**

  
*Trần Hồng Nhung*  
**Trần Hồng Nhung**